BẢN TIN DI TRÚ | 23 THÁNG 11 NĂM 2026

Nam Úc mở rộng nhận ROI cho visa 190 và 491

Từ ngày 20/11/2026, người đang sống và làm việc tại Nam Úc có thể nộp đăng ký nguyện vọng đề cử bang nếu đủ điều kiện của diện mình chọn, dù visa hiện tại còn hạn sau ngày 31/01/2027.

Huy Nguyen · Registered Migration Agent · MARN 2318079

Điều gì thay đổi?

Ngày 22/10, Nam Úc (South Australia, SA) mở nhận Registration of Interest (ROI) cho người sống và làm việc tại bang có visa hết hạn chậm nhất ngày 31/01/2027. Bản tin ngày 20/11 bỏ giới hạn đó. Nếu trước đây bạn chưa nộp được vì visa còn hạn dài hơn, hãy kiểm tra lại ngành nghề, thời gian cư trú và kinh nghiệm của mình.

Người đang sống ngoài nước Úc tiếp tục nộp Expression of Interest (EOI) trên SkillSelect. Bang chọn hồ sơ offshore trực tiếp từ EOI. EOI còn hiệu lực là yêu cầu áp dụng cho cả ứng viên trong và ngoài nước Úc.

Ngành nào đang được ưu tiên?

Bản tin tháng 11 nêu xây dựng, quốc phòng, giáo dục, kỹ thuật, y tế và sản xuất. Các trang hướng dẫn từng diện liệt kê xây dựng, kỹ thuật, sản xuất, các nghề kỹ thuật thực hành (trades), y tế và giáo dục. Nếu nghề của bạn thuộc quốc phòng hoặc nhóm trades, hãy xem cả bản tin lẫn điều kiện theo đúng mã nghề. SA vẫn có thể xem xét ứng viên có hồ sơ cạnh tranh ở ngoài các nhóm ưu tiên.

Số suất đề cử

Hai bản tin tháng 10 và tháng 11 chưa nêu số suất 2026–27. Để tham khảo, bảng phân bổ liên bang năm 2025–26 ghi SA có 1.350 suất đề cử 190 và 900 suất 491. Đây là số liệu của năm trước.

Nguồn [1–3]. Các đường dẫn chính thức nằm ở cuối tài liệu.

Huy Nguyen Migration cung cấp dịch vụ hồ sơ tay nghề và đề cử bang. Tài liệu trình bày thông tin chung cập nhật đến ngày 23/11/2026. Việc đánh giá một hồ sơ cần dựa trên thông tin và giấy tờ của từng người.

Bốn diện đề cử của Nam Úc

Diện	Thời gian sống và làm việc	Bước đầu
South Australian Graduates	Sống tại SA ít nhất 6 tháng gần nhất, cộng với điều kiện cư trú trong thời gian học. Làm việc đủ 6 tháng gần nhất sau khi hoàn thành khoá học, từ 30 giờ/tuần.	EOI và ROI
Skilled Employment in South Australia	Sống và làm việc tại SA trong 12 tháng gần nhất, từ 30 giờ/tuần.	EOI và ROI
Outer Regional Skilled Employment	Sống và làm việc tại Outer Regional SA trong 9 tháng gần nhất, từ 30 giờ/tuần.	EOI và ROI
Offshore	Đang ở ngoài Úc. Ít nhất 3 năm kinh nghiệm trong 5 năm gần nhất, hoặc 1 năm trong 3 năm với 15 nghề đủ điều kiện, từ 20 giờ/tuần.	EOI

Những điều kiện cần đối chiếu trước tiên

Ngành nghề và thẩm định. Tra đúng mã ANZSCO trong Skilled Occupation List, kiểm tra diện và subclass đang mở, rồi đối chiếu các yêu cầu riêng. Chuẩn bị kết quả thẩm định tay nghề đạt yêu cầu và còn hiệu lực cho đúng ngành đề cử.

EOI, tuổi và điểm. Duy trì EOI còn hiệu lực trên SkillSelect và chọn SA là bang ưu tiên thứ nhất. FAQ của SA hướng dẫn chọn cả 190 và 491. Bạn cần dưới 45 tuổi khi bang chấp thuận đề cử. Ngưỡng điểm là 65, đã tính 5 điểm đề cử 190 hoặc 15 điểm đề cử 491, tuỳ subclass.

Tiếng Anh. Cần ít nhất Competent English. Công dân có hộ chiếu hợp lệ của Anh, Ireland, New Zealand, Hoa Kỳ hoặc Canada có thể dùng hộ chiếu làm bằng chứng ở mức này. Để khai điểm tiếng Anh cao hơn, cần kết quả thi được chấp nhận. Nếu dùng kết quả thi, SA yêu cầu kết quả dưới 3 năm tại thời điểm ra quyết định đề cử. Tra thêm yêu cầu riêng của ngành và yêu cầu của Bộ Nội vụ.

Bang chọn ứng viên onshore như thế nào?

SA xem xét trình độ tiếng Anh, số năm kinh nghiệm tay nghề, kỹ năng và bằng cấp, mức lương và đánh giá về chủ lao động. Bang liệt kê các yếu tố này không theo thứ tự ưu tiên. Điểm EOI cao hơn ngưỡng 65 không phải tiêu chí xếp hạng ROI. Đủ ngưỡng là bước để được xem xét. Thư mời còn tuỳ mức độ cạnh tranh và số suất.

Nguồn [4–10, 15].

Ba diện dành cho người ở Nam Úc

South Australian Graduates · 6 tháng

Diện này dành cho người đã hoàn thành bằng cấp tại một cơ sở giáo dục của SA. Khoá học đăng ký CRICOS và có ít nhất 46 tuần theo CRICOS. Bạn cần hoàn thành ít nhất 75% chương trình tại SA, sống ở bang ít nhất một năm trong thời gian học và đạt trình độ tối thiểu ghi cho mã nghề.

Bạn cần sống tại SA trong ít nhất 6 tháng gần nhất, đã làm việc toàn thời gian trong 6 tháng gần nhất sau khi hoàn thành khoá học và hiện vẫn làm ít nhất 30 giờ mỗi tuần. Công việc phải liên quan đến ngành đề cử và cùng nhóm ANZSCO Sub Major Group, xác định theo hai chữ số đầu của mã nghề.

Ví dụ. Lan hoàn thành Bachelor of Nursing tại Adelaide tháng 12/2025 và làm Registered Nurse toàn thời gian từ tháng 3/2026. Cuối tháng 11, Lan đã có hơn 6 tháng làm việc sau khi học xong. Nếu cũng đáp ứng yêu cầu về cư trú, khoá học và mã nghề, Lan có thể cân nhắc diện Graduates.

Skilled Employment in South Australia · 12 tháng

Diện này dành cho người giữ visa tạm trú đang sống và làm việc tại SA. Người từng tốt nghiệp tại SA, người tự kinh doanh hoặc làm thầu phụ có thể xem xét diện này nếu đáp ứng yêu cầu và chứng minh được công việc. Bạn cần sống tại bang ít nhất 12 tháng gần nhất, làm việc đủ 12 tháng gần nhất và hiện vẫn làm toàn thời gian từ 30 giờ mỗi tuần.

Công việc phải liên quan và cùng cấp độ kỹ năng với ngành đề cử, thường thuộc cùng nhóm ANZSCO Sub Major Group. Trang hướng dẫn của diện này liệt kê mức lương là yếu tố lựa chọn và không công bố một ngưỡng lương chung cho cả diện.

Outer Regional Skilled Employment · 9 tháng

Bạn cần sống và làm việc trong vùng Outer Regional của SA trong 9 tháng gần nhất, hiện làm ít nhất 30 giờ mỗi tuần. Công việc phải liên quan và cùng cấp độ kỹ năng với ngành đề cử. Hãy tra cả mã bưu điện nơi ở và nơi làm trong danh sách Outer Regional của SA. Danh sách này dùng để xét diện đề cử của bang. Bộ Nội vụ công bố danh sách vùng riêng để áp dụng điều kiện visa 491.

Ví dụ. Minh giữ visa 485, làm Cook ở Mount Gambier từ tháng 2/2026. Nếu đến tháng 11 Minh đã đủ 9 tháng sống và làm việc tại địa chỉ có mã bưu điện phù hợp, có thể kiểm tra tiếp điều kiện của mã Cook và loại hình nhà hàng. Nếu chuyển đến Adelaide, Minh cần đánh giá lại diện khác. Với diện 12 tháng, nên kiểm tra phần thời gian ở Mount Gambier có đáp ứng điều kiện để cộng vào tổng thời gian tại SA hay không.

Nguồn [5–7, 9–10].

Offshore · Nộp EOI từ ngoài nước Úc

Nếu đang sống ngoài Úc, hãy kiểm tra mã nghề có mở diện Offshore trên danh sách của SA. Sau đó nộp hoặc cập nhật EOI trên SkillSelect. Bang xét trực tiếp từ EOI và chỉ yêu cầu đăng ký Apply Portal sau khi mời bạn nộp hồ sơ đề cử.

Lộ trình	Kinh nghiệm tối thiểu	Thứ tự yếu tố SA công bố
Thông thường	3 năm trong 5 năm gần nhất, đúng nghề hoặc nghề liên quan chặt chẽ.	Tiếng Anh số năm và lĩnh vực làm việc kỹ năng và bằng cấp điểm EOI.
Xây dựng và trades đủ điều kiện	1 năm trong 3 năm gần nhất với mã nghề trong bảng dưới.	Số năm và lĩnh vực làm việc tiếng Anh kỹ năng và bằng cấp điểm EOI.

Cả hai lộ trình áp dụng mốc ít nhất 20 giờ mỗi tuần cho kinh nghiệm làm việc theo hướng dẫn offshore của SA. Bạn phải chứng minh các thông tin và điểm đã khai trong EOI tại thời điểm được mời. SA công bố thời hạn nộp hồ sơ đề cử offshore là 14 ngày kể từ khi được mời. Kiểm tra ngày hết hạn trong email mời.

15 mã nghề áp dụng mốc 1 năm trong 3 năm

ANZSCO · Nghề	ANZSCO · Nghề
133111 · Construction Project Manager	333212 · Solid Plasterer
312114 · Construction Estimator	333311 · Roof Tiler
322313 · Welder (First Class)	333411 · Wall and Floor Tiler
331111 · Bricklayer	334111 · Plumber (General)
331211 · Carpenter and Joiner	334115 · Roof Plumber
331212 · Carpenter	341111 · Electrician (General)
331213 · Joiner	341112 · Electrician (Special Class)
333211 · Fibrous Plasterer	

Nguồn [8–9, 11].

Tra theo mã nghề trước khi chọn 190 hay 491

Trên Skilled Occupation List, nhập mã ANZSCO và mở phần chi tiết của nghề. Đọc theo thứ tự: diện được mở, subclass được xem xét, rồi đến bằng cấp, đăng ký hành nghề hoặc giới hạn về nơi làm việc nếu có. Bảng dưới giữ các nhóm nghề để bạn tra cứu. Các diện mở và ghi chú chi tiết cần kiểm tra trực tiếp theo từng mã.

Nhóm nghề	Tên nghề và mã dùng để tra	Điểm cần rà soát
Nhà hàng và bánh	Chef 351311, Cook 351411, Baker 351111	Đọc điều kiện về loại hình nhà hàng hoặc cơ sở sản xuất. Kiểm tra các ghi chú về limited-service restaurant hoặc sản xuất hàng loạt nếu hiện ở mã nghề.
Cơ khí, kế toán và CNTT	Motor Mechanic (General) 321211, Accountant (General) 221111, Management Accountant 221112, Software Engineer 261313, ICT Business Analyst 261111	Tra từng diện onshore, lựa chọn 190/491 và khả năng nộp theo diện Offshore trước khi lập EOI.
Điều dưỡng và giáo dục	Registered Nurse nhóm 2544xx, Early Childhood Teacher 241111, Primary School Teacher 241213, Secondary School Teacher 241411	Tra mã điều dưỡng cụ thể. Với giáo viên, đối chiếu điều kiện tiếng Anh, số năm học có thể dùng làm bằng chứng và đăng ký hành nghề phù hợp.
Kỹ thuật, công tác xã hội và trades	Civil Engineer 233211, Social Worker 272511, Carpenter 331212, Welder (First Class) 322313, Electrician (General) 341111	Tra bằng cấp tối thiểu nếu dùng diện Graduates. Với trades offshore, đối chiếu mã với bảng 15 nghề và các yêu cầu khác của SA.

190 và 491 khác nhau ở đâu?

Visa 190 là visa thường trú. Theo hướng dẫn của SA, người có kinh nghiệm trong ngành ưu tiên và có mã nghề mở 190 có thể được mời nộp hồ sơ đề cử theo subclass này.

Visa 491 có thời hạn 5 năm. Khi ở Úc, người giữ visa phải sống, làm việc và học tập tại vùng được chỉ định theo điều kiện visa. Người có mã nghề chỉ mở 491 hoặc làm ngoài nhóm ưu tiên có thể được xem xét cho 491. Visa 191 là hồ sơ thường trú riêng. Một số điều kiện của diện này gồm đã giữ visa đủ điều kiện ít nhất 3 năm, tuân thủ các điều kiện visa liên quan và cung cấp thông báo quyết toán thuế ATO cho 3 năm thu nhập theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ.

SA yêu cầu cam kết sống và làm việc tại bang ít nhất hai năm sau khi visa được cấp. Với 491, hãy kiểm tra riêng điều kiện vùng trên thư cấp visa và VEVO.

Nguồn [4–9, 15–16].

Từ EOI đến hồ sơ visa

Nếu bạn đang sống và làm việc tại SA

1. Tạo hoặc cập nhật EOI trên SkillSelect. Chọn SA là bang ưu tiên thứ nhất, rà lại các điểm tự khai và lưu mã EOI. EOI thường có hiệu lực hai năm. Kiểm tra thời hạn còn lại khi chuẩn bị ROI.

2. Nộp ROI miễn phí trên Apply Portal của SA. Chọn diện đủ điều kiện và subclass ưu tiên. Điền mã EOI và tải lên các giấy tờ SA yêu cầu cho bước ROI. SA có thể mời theo subclass khác với lựa chọn ưu tiên.

3. Theo dõi email. Bạn chỉ được có một ROI tại một thời điểm. ROI đã nộp không sửa trực tiếp được. SA cho biết thay đổi nhỏ như tăng điểm có thể cập nhật trên EOI. Nếu đổi việc hoặc có thay đổi đáng kể, hãy đánh giá lại điều kiện, rồi cân nhắc rút ROI cũ và nộp ROI mới với thông tin hiện tại. Nếu bang ra kết quả **Not Invited**, phải chờ ba tháng mới nộp lại.

4. Nộp hồ sơ đề cử nếu được mời. Kiểm tra đúng subclass, hạn trong email và danh sách giấy tờ. Nộp trên Apply Portal và thanh toán phí theo hướng dẫn.

Nếu bạn đang sống ngoài nước Úc

Gửi EOI trên SkillSelect và theo dõi thư mời. SA xét EOI trong các đợt trong năm. Nếu được mời, tạo tài khoản Apply Portal, đối chiếu thông tin đã khai và nộp hồ sơ đề cử trong hạn ghi trên email.

Sau khi SA chấp thuận đề cử

Thư mời nộp hồ sơ visa được gửi qua SkillSelect. Nộp visa cho Bộ Nội vụ theo hạn trong thư mời và chuẩn bị chứng minh những điểm bạn đã khai, cùng các điều kiện của subclass. Bộ Nội vụ quyết định cấp visa sau khi xét hồ sơ, kể cả khi bang đã đề cử.

Phí và thời gian xử lý

Trang của SA niêm yết phí dịch vụ đề cử là **A$394** cho mỗi hồ sơ 190 hoặc 491. Điều khoản của bang ghi phí không hoàn lại, phụ phí thanh toán 1,17% và GST áp dụng với người nộp onshore. Kiểm tra số tiền cuối cùng trên Portal. Phí nộp visa do Bộ Nội vụ thu riêng.

Trang xử lý của SA công bố thời gian trung bình **2–8 tuần** cho hồ sơ đề cử 190/491 và chưa công bố thời gian xét ROI. SA có thể theo dõi hồ sơ có visa gần hết hạn, nhưng không có cơ chế ưu tiên ROI và không bảo đảm quyết định trước ngày visa hết hạn. Việc nộp EOI hay ROI không tự tạo bridging visa. Hãy tính riêng thời hạn lưu trú và quyền làm việc của mình.

Nguồn [4, 8, 10–11, 13–15].

Giấy tờ cần chuẩn bị

Dùng checklist của SA cho đúng bước nộp. Giấy tờ phải rõ, quét từ bản gốc và kèm bản dịch phù hợp nếu không viết bằng tiếng Anh. SA đánh giá hồ sơ dựa trên tài liệu đã nộp và có thể quyết định khi thiếu chứng cứ mà không yêu cầu bổ sung.

Giấy tờ	Nội dung cần có
Bước ROI	Thư cấp visa hiện tại, CV, thư xác nhận việc làm hiện tại và các tài liệu bắt buộc theo checklist và Portal.
Nhân thân và tay nghề	Trang thông tin hộ chiếu của bạn và partner nếu có tên trong hồ sơ, thư cấp visa nếu đang ở Úc, đủ các trang của kết quả thẩm định tay nghề.
Tiếng Anh và bằng cấp	Kết quả thi hoặc hộ chiếu hợp lệ nếu dùng để chứng minh Competent English. Chuẩn bị bằng hoặc bảng điểm cho bằng dùng để đáp ứng đề cử và khai điểm. Với khoá học tại Úc, nộp bảng điểm hoặc thư trường xác nhận hoàn thành, thời lượng và cơ sở học. Bằng có RPL thường được xem xét theo từng trường hợp.
Thư xác nhận công việc	Giấy tiêu đề công ty, có ngày và chữ ký của quản lý hoặc HR. Nêu chức danh, nhiệm vụ, lương, số giờ/tuần, thời gian, địa điểm, thay đổi về chức danh hoặc giờ làm và thông tin liên hệ người ký. Nếu được điều sang doanh nghiệp khác tại SA theo hợp đồng thầu phụ, nộp thêm thư của nơi trực tiếp làm việc.
Payslip và superannuation	Gộp phiếu lương theo thứ tự ngày thành một PDF cho mỗi chủ. Gộp sao kê super có đầy đủ giao dịch trong kỳ yêu cầu vào một PDF. Nếu làm đồng thời cho nhiều chủ, điền mẫu work experience proforma.
Chứng minh cư trú tại SA	Sao kê đứng tên bạn, thể hiện lương và chi tiêu thường ngày trong kỳ yêu cầu. Kèm hợp đồng thuê nhà hoặc thuê phòng và chứng từ trả tiền thuê. SA không chấp nhận statutory declaration thay hợp đồng thuê, hoá đơn điện thoại hoặc bằng lái làm bằng chứng cư trú.
Tự kinh doanh hoặc làm thầu phụ	Bảng tổng hợp theo mẫu SA, invoice theo thứ tự ngày có bên thanh toán, giờ và đơn giá, cùng tờ khai thuế cá nhân. SA có thể yêu cầu báo cáo tài chính năm của doanh nghiệp.
Visa 457, 482 hoặc 494	Nếu visa còn hơn 12 tháng, chuẩn bị thư chủ hiện tại đồng ý cho nộp đề cử. FAQ nêu hồ sơ thiếu thư có thể được xét theo từng trường hợp.
Hồ sơ offshore	CV và thư xác nhận công việc hiện tại và trước đây. Nếu tự kinh doanh, chuẩn bị hồ sơ thuế hằng năm và thư kế toán mô tả hoạt động, thu nhập hằng năm.

SA liệt kê Cambridge C1 Advanced, IELTS, OET, PTE Academic, CELPIP General, MET và TOEFL iBT. Tra lại quy định Bộ Nội vụ theo ngày thi, loại bài thi và mức điểm cần chứng minh. Nguồn [10, 12].

Rà lại hồ sơ trước khi bấm nộp

Ba việc Huy thường kiểm tra cùng khách

Tính từng tuần làm việc. Đếm lùi theo kỳ 6, 9 hoặc 12 tháng của diện onshore và kiểm tra mốc 30 giờ/tuần. Ví dụ, hai công việc có lương 18 và 12 giờ mỗi tuần có thể cộng nếu đều đạt yêu cầu về tay nghề. Giờ dư tuần trước không bù cho tuần thiếu theo cách tính pro rata. SA xem xét riêng khoảng trống tối đa một tháng khi đổi việc. Nghỉ phép có lương là một phần của thời gian làm việc.

Đối chiếu nơi làm việc và chứng từ. SA yêu cầu chủ lao động có cơ sở thực tế tại bang. Nếu làm từ xa cho chủ ở bang khác, hãy kiểm tra điểm này trước khi tính kinh nghiệm. Với Outer Regional, đối chiếu riêng địa chỉ nhà và nơi làm. Ngày bắt đầu, giờ làm và lương nên nhất quán giữa thư xác nhận, payslip và thông tin đã khai.

Chuẩn bị bằng chứng cho các yếu tố bang xét. Với ROI onshore, sau khi đủ 65 điểm, xem lại tiếng Anh, kinh nghiệm, bằng cấp, thông tin lương và chủ lao động. Với Offshore, hãy xem thứ tự yếu tố của lộ trình áp dụng cho mã nghề của mình. Khi cân nhắc 491, kiểm tra xem kế hoạch sống và làm việc có phù hợp với cam kết với SA và điều kiện vùng của Bộ Nội vụ hay không.

Checklist onshore

• Tra đúng mã ANZSCO, diện, subclass và mọi điều kiện riêng của nghề.

• Đối chiếu tuổi, thẩm định tay nghề và bằng chứng tiếng Anh đến thời điểm bang ra quyết định.

• Rà EOI còn hiệu lực, ưu tiên SA, lựa chọn 190/491 và tối thiểu 65 điểm cho subclass tương ứng.

• Đếm đủ thời gian sống và làm việc. Kiểm tra mốc 30 giờ/tuần và địa chỉ cơ sở của chủ lao động.

• Đọc lại CV, thư cấp visa, thư xác nhận công việc, payslip, super, sao kê, hợp đồng thuê và bằng chứng trả tiền thuê theo checklist của từng bước.

• Kiểm tra thư đồng ý của chủ nếu thuộc diện áp dụng. Kiểm tra mã EOI, email và hạn nộp khi nhận thư mời.

Các ví dụ và gợi ý trong tài liệu phục vụ việc chuẩn bị hồ sơ. Hướng dẫn chính thức và điều kiện trên thư mời có thể được cập nhật.

Trao đổi về diện phù hợp với hồ sơ của bạn

Đặt lịch tư vấn với Huy Nguyen · +61 449 606 991

huy.nguyen@huynguyenmigration.com · 1 Warde Street, Footscray VIC 3011

Đọc bài trên huynguyenmigration.com · Công cụ tính điểm · Công cụ tra nghề

Nguồn chính thức

Đối chiếu ngày 23/11/2026. Bấm vào tên trang để mở nguồn gốc.

[1] Thông báo chương trình GSM Nam Úc tháng 11 (20/11/2026)

[2] Thông báo chương trình GSM Nam Úc tháng 10 (22/10/2026)

[3] Bộ Nội vụ · Phân bổ suất đề cử bang và vùng lãnh thổ

[4] Nam Úc · Các diện đề cử và mức phí · Cam kết với Nam Úc

[5] South Australian Graduates

[6] Skilled Employment in South Australia

[7] Outer Regional Skilled Employment

[8] Offshore · Yêu cầu và danh sách 15 mã nghề

[9] Skilled Occupation List

[10] FAQ cho ứng viên tay nghề và danh sách postcode · Postcode Outer Regional SA

[11] How to apply

[12] Documents required

[13] Phí và điều khoản nộp hồ sơ đề cử

[14] Thời gian xử lý của Nam Úc

[15] Bộ Nội vụ · Visa 190, 491 và bảng điểm · Visa 491 · Bảng điểm 491

[16] Bộ Nội vụ · Visa 191 Regional Provisional stream